

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **01 /2020/HN&GD- ST**

Ngày 18 / 02 /2020

*“V/v: Tranh chấp về hôn nhân
và gia đình”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Quốc Bảo.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ **Ông Võ Ánh Sửu;** 2/ **Bà Triệu Thị Danh.**

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu; chức vụ: Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Hồ Quang Phúc; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020, tại Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 408/2019/TLST- HN&GD ngày 05/12/2019 về: “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST–HN&GD ngày 31/12/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngân Thị L, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn 7A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Bị đơn: Anh Đình Công Cảnh, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn 7A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải chị Ngân Thị L** trình bày: Chị với anh Đình Công C chung sống từ năm 2008, đến năm 2010 đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, ngoài ra anh C không chăm lo cho gia đình, thường xuyên sử dụng rượu bia không làm chủ được bản thân nên đánh đập, xúc phạm đến vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên đã sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay, cụ thể chị L và hai con đi ở nhờ nhà anh em họ hàng. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh Đình Công C.

Về con chung: Có 02 con chung, cụ thể cháu **Đình Trọng C,** sinh ngày 07/02/2009 và cháu **Đình Thị Phương U,** sinh ngày 09/5/2014. Con chung phát triển bình thường, hiện nay do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh C thường xuyên say xỉn, không chăm lo làm ăn và có hành vi bạo lực gia đình nên chị nhận trực tiếp

nuôi dưỡng các con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đinh Công C lẩn tránh, vắng mặt không có lý do nên không thể tiến hành lấy lời khai của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, tại biên bản giao Thông báo về việc thụ lý vụ án và tài liệu chứng cứ cho bị đơn anh C đã trình bày ý kiến đồng ý ly hôn với chị Ngân Thị L và xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Tại bản tự khai cháu Đinh Trọng C trình bày: Nguyên vọng được ở với mẹ do bố thường xuyên uống rượu say xin đánh đập mẹ, dùng dao đe dọa và đuổi mẹ ra khỏi nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, HĐXX thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục theo qui định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ly hôn giữa chị Ngân Thị L và anh Đinh Công C; Về con chung: Giao các con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi; Về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung, không xem xét giải quyết; Về án phí: Chị L nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về trình tự thủ tục tố tụng: Được giao nhận hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng bị đơn là anh Đinh Công C vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đinh Công C tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Ngân Thị L và anh Đinh Công C chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, ngày một trầm trọng, đã sống ly thân từ tháng 7/2019 đến nay nên chị L yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đinh Công C. Tại biên bản giao Thông báo về việc thụ lý vụ án và tài liệu chứng cứ cho bị đơn anh C đã trình bày ý kiến đồng ý ly hôn với chị Ngân Thị L. Theo kết quả xác minh tại địa phương xác định: Giữa anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng; nguyên nhân chính do anh Đinh Công C không chịu khó làm ăn, thường xuyên sử dụng rượu, bia và chất kích thích khác nên không làm chủ được bản thân hay đánh đập, xúc phạm đến vợ và các con. Từ tháng 7/2019 cho đến nay chị L và các con đã bỏ ra ngoài sinh sống. Như vậy, có đủ căn cứ xác định anh Đinh Công C sử dụng rượu, bia không làm chủ được bản thân nên đã có hành vi bạo lực gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ly hôn giữa chị Ngân Thị L và anh Đinh Công C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị L và anh C đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng. Nhận thấy, anh Đinh Công C là người thường xuyên sử dụng rượu, bia dẫn đến say xỉn không làm chủ được bản thân, không chăm lo làm ăn, hơn nữa đã có hành vi bạo lực gia đình nên không có đủ điều kiện, khả năng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các con. Mặt khác, cháu Đinh Trọng C có nguyện vọng được ở với mẹ đến năm 18 tuổi và cháu Đinh Thị Phương U là cháu gái, mới hơn 5 tuổi nên cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của người mẹ nhiều hơn. Thực tế, chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng các con chung cho nên cần giao các con chung cho chị Ngân Thị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, phù hợp với nguyện vọng, quyền lợi mọi mặt của con chung theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Ngân Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ngân Thị L.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Ngân Thị L và anh Đình Công C.

2/ Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu **Đình Trọng C**, sinh ngày 07/02/2009 và cháu **Đình Thị Phương U**, sinh ngày 09/5/2014 cho chị Ngân Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Đình Công C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung nên các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Ngân Thị L nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tạm ứng theo biên lai số AA/2019/0000944 ngày 22/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Bảo